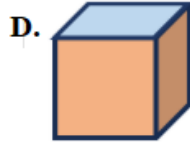
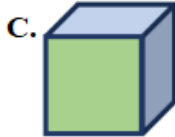
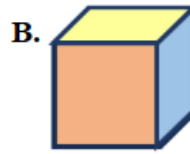
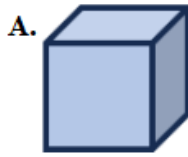
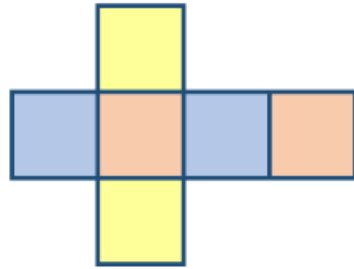


## HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

## ĐỀ 4

## I. TRẮC NGHIỆM

**Câu 1.** Tấm bìa như hình bên có thể gấp được hình nào dưới đây?

**Phương pháp**

Quan sát màu sắc trên tấm bìa để xác định khối hộp gấp được.

**Lời giải**

Tấm bìa như hình bên có thể gấp được hình B.

**Đáp án: B**

**Câu 2.** Tỉ số phần trăm của 78 và 200 là:

A. 3,9 %

B. 4,2 %

C. 39 %

D. 15,6 %

**Phương pháp**

Muốn tìm tỉ số phần trăm của hai số, ta làm như sau:

- Tìm thương của hai số.

- Nhân thương của hai số đó với 100 và viết thêm kí hiệu % vào bên phải tích tìm được.

**Lời giải**

Tỉ số phần trăm của 78 và 200 là  $78 : 200 = 0,39 = 39\%$

**Đáp án: C**

**Câu 3.** Số thích hợp để điền vào chỗ chấm  $0,37 \text{ m}^3 = \dots\dots \text{ dm}^3$  là:

A. 3 700

B. 370

C. 37

D. 3,7

**Phương pháp**

Áp dụng cách đổi:  $1 \text{ m}^3 = 1\,000 \text{ dm}^3$

**Lời giải**

$$0,37 \text{ m}^3 = 370 \text{ dm}^3$$

**Đáp án: B**

**Câu 4.** Một chặng đua xe đạp xuyên Việt có độ dài 210 km. Vẽ trên bản đồ tỉ lệ 1 : 1 000 000, chặng đua đó dài:

- A. 21 cm                      B. 2,1 cm                      C. 12 cm                      D. 10,5 cm

**Phương pháp**

- Đổi sang đơn vị cm
- Độ dài trên bản đồ = Độ dài thực tế : số lần thu nhỏ

**Lời giải**

$$\text{Đổi: } 210 \text{ km} = 210\,000 \text{ m}$$

Vẽ trên bản đồ tỉ lệ 1 : 1 000 000, chặng đua đó dài:

$$210\,000 : 1\,000\,000 = 21 \text{ (cm)}$$

**Đáp án: A**

**Câu 5.** Hội thể thao trường A có 360 học sinh tham gia. Số học sinh nam bằng  $\frac{5}{3}$  số học sinh nữ. Số

học sinh nam là:

- A. 223 em                      B. 222 em                      C. 225 em                      D. 180 em

**Phương pháp**

1. Tìm tổng số phần bằng nhau
2. Số học sinh nam = Số học sinh tham gia : tổng số phần bằng nhau x số phần số học sinh nam

**Lời giải**

Tổng số phần bằng nhau là  $5 + 3 = 8$  (phần)

Số học sinh nam là:  $360 : 8 \times 5 = 225$  (em)

**Đáp án: C**

**Câu 6.** Nhân ngày Quốc khánh 2 – 9, một cửa hàng giảm giá 15% tất cả các mặt hàng. Mẹ mua cho Huy một chiếc áo có ghi giá 180 000 đồng. Sau khi giảm giá, chiếc áo có giá là:

- A. 27 000 đồng                      B. 153 000 đồng                      C. 165 000                      D. 145 000 đồng

**Phương pháp**

- Tìm số tiền được giảm giá = Giá niêm yết : 100 x số phần trăm giảm giá
- Tìm giá của chiếc áo sau khi giảm

**Lời giải**

Chiếc áo được giảm giá số tiền là:

$$180\,000 : 100 \times 15 = 27\,000 \text{ (đồng)}$$

Sau khi giảm giá, chiếc áo có giá là:

$$180\ 000 - 27\ 000 = 153\ 000 \text{ (đồng)}$$

**Đáp án: B**

## II. TỰ LUẬN

**Câu 1.** Đúng ghi Đ, sai S

a)  $0,22 \text{ m}^3 = 220 \text{ dm}^3$  .....

b)  $7 \text{ cm}^3 = 0,7 \text{ dm}^3$  .....

### Phương pháp

Áp dụng cách đổi:  $1 \text{ m}^3 = 1\ 000 \text{ dm}^3$  ;  $1 \text{ cm}^3 = 0,001 \text{ dm}^3$

### Lời giải

a) Đ

b) S (vì  $7 \text{ cm}^3 = 0,007 \text{ dm}^3$ )

**Câu 2.** Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Một hình lập phương có diện tích toàn phần là  $150 \text{ cm}^2$ . Thể tích của hình lập phương đó là .....  $\text{cm}^3$ .

### Phương pháp

1. Tìm diện tích một mặt = diện tích toàn phần của hình lập phương : 6

2. Tìm độ dài cạnh hình lập phương

3. Thể tích hình lập phương = cạnh x cạnh x cạnh

### Lời giải

Diện tích một mặt của hình lập phương là:  $150 : 6 = 25 \text{ (cm}^2\text{)}$

Ta có  $25 = 5 \times 5$  nên độ dài cạnh hình lập phương là  $5 \text{ cm}$

Thể tích của hình lập phương đó là  $5 \times 5 \times 5 = 125 \text{ (cm}^3\text{)}$

Vậy số cần điền vào chỗ chấm là  $125 \text{ cm}^3$ .

**Câu 3.** Trong vườn có 250 cây, gồm các loại cây cam, cây nhãn và cây na. Số cây cam chiếm 28% và số cây nhãn chiếm 30%. Vậy trong vườn có bao nhiêu cây na?

### Phương pháp

- Tìm số phần trăm của cây na trong vườn

- Tìm số cây na trong vườn = Tổng số cây : 100 x số phần trăm của cây na

### Lời giải

Trong vườn cây na chiếm số phần trăm là:

$$100 \% - (28 \% + 30 \%) = 42 \%$$

Số cây na trong vườn là:

$$250 : 100 \times 42 = 105 \text{ (cây)}$$

Đáp số: 105 cây na

**Câu 4.** Nam làm xúc xắc bằng khối gỗ có cạnh là 2,4 dm.

a. Một xăng-ti-mét khối gỗ nặng 0,75 gam. Tính xúc xắc đó nặng bao nhiêu ki-lô-gam?

b. Người ta cần sơn màu trắng tất cả các mặt của khối gỗ rồi lấy bút chấm những chấm tròn đen. Tính diện tích cần sơn màu trắng trên chiếc xúc xắc đó.

**Phương pháp**

a) Đổi 2,4 dm sang đơn vị cm

- Tìm thể tích của xúc xắc = cạnh cạnh x cạnh

- Khối lượng của xúc xắc = khối lượng của một xăng-ti-mét khối gỗ x thể tích của xúc xắc

b) Diện tích cần sơn trắng chính là diện tích toàn phần của xúc xắc

Diện tích cần sơn = cạnh x cạnh x 6

**Lời giải**

a) Đổi: 2,4 dm = 24 cm

Thể tích của xúc xắc đó là:

$$24 \times 24 \times 24 = 13\,824 \text{ (cm}^3\text{)}$$

Khối lượng của xúc xắc là:

$$0,75 \times 13\,824 = 10\,368 \text{ (g)} = 10,368 \text{ kg}$$

b) Diện tích cần sơn trắng chính là diện tích toàn phần của xúc xắc.

Diện tích cần sơn màu trắng là:

$$24 \times 24 \times 6 = 3\,456 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Đáp số: a) 10,368 kg

b) 3 456 cm<sup>2</sup>